

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PẮC  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 52/2020/HS-ST  
Ngày 27-11-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Dương Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Ngọc Huỳnh

2. Ông Nguyễn Đình Nghịch

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hải Lý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Trịnh Ngọc H**, sinh ngày 03-7-1995 tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn P, xã Ea K, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Ngọc D, sinh năm 1968 (đã chết) và con bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: không.

Nhân thân: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 322/2014/HSST, ngày 17/12/2014 bị Tòa án nhân dân Quận G, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo chấp hành án xong ngày 06 tháng 5 năm 2015. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16 tháng 10 năm 2020. Hiện đang tạm giam. - *Có mặt.*

- *Bị hại:* Ông Đỗ Quang H, sinh năm 1953. - *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Nơi cư trú: tổ dân phố 3, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:* Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1972. - *Có mặt.*

Nơi cư trú: Thôn P, xã Ea K, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/10/2020, Trịnh Ngọc H mang theo 01 bộ van phá khóa xe do H tự làm từ trước, đến quán Internet Thảo A, ở tổ dân phố 6, thị trấn Phước A, huyện Krông P tìm xe mô tô để trộm cắp. H vào quán chơi game khoảng 20 phút, sau đó đi ra phía bên hông quán nơi để các xe mô tô của khách. H phát hiện xe mô tô biển số 47M1-459.10 của ông Đỗ Quang H, sinh năm 1953, cư trú tại tổ dân phố 3, thị trấn Phước A, huyện Krông P không có người trông giữ nên lại gần dùng van mở khóa, điều khiển xe về nhà ở xã Ea K, huyện Krông P lấy quần áo, đồ dùng cá nhân rồi tiếp tục điều khiển xe đi vào thành phố Hồ Chí Minh để trốn, khi đi đến địa phận xã Hòa P, thành phố B thì bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 16/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông P, kết luận: 01 xe mô tô biển số 47M1-459.10 nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đen, xanh, trị giá tại thời điểm bị xâm hại là 10.000.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ được:

+ 01 Xe mô tô biển số 47M1-459.10. Ngày 09/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả xe mô tô biển số 47M1-459.10, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRUS, màu sơn: Đen - xanh, số máy: 5C6J212473, số khung: C6J0GY212474 cho bị hại Đỗ Quang H là chủ sở hữu.

+ 01 van phá khóa tự chế bằng kim loại, dài 08cm, một đầu hình trụ, một đầu dẹt.

- Vật chứng không thu giữ được: 01 khóa 8 bằng kim loại (là dụng cụ mở ốc vít số 8), dài khoảng 15cm, đường kính khoảng 01cm.

Tại Bản cáo trạng số 57/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố bị cáo Trịnh Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng và không oan.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa đã đưa ra chứng cứ buộc tội và đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trịnh Ngọc H tại Bản cáo trạng số 57/CT-VKS-HS, ngày 12 tháng 11 năm 2020. Đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trịnh Ngọc H và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc H mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRUS, màu sơn: Đen - xanh, biển kiểm soát 47M1-459.10 cho ông Đỗ Quang H là chủ sở hữu (Có đặc điểm như biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/11/2020 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc).

- Đề nghị tiêu hủy 01 van phá khóa tự chế bằng kim loại, dài 08cm, một đầu hình trụ, một đầu dẹt (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKS-HS ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Đỗ Quang H không yêu cầu bị cáo Trịnh Ngọc Hoa phải bồi thường nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Khi nói lời sau cùng bị cáo Trịnh Ngọc H xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm trở về đoàn tụ cùng với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của Trịnh Ngọc H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ tư lợi cá nhân muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động và lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại trong việc quản lý tài sản nên vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 15/10/2020, tại khu vực quán Internet Thảo A, ở tổ dân phố 6, thị trấn Phước A, huyện Krông P, Trịnh Ngọc H đã lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 47M1-459.10 của ông Đỗ Quang H, cư trú tại tổ dân phố 3, thị trấn Phước A, huyện Krông P, trị giá 10.000.000 đồng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định hành vi của Trịnh Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại ông Đỗ Quang H. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thì mới có đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết được mọi hành vi xâm hại trái phép đến tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ tư lợi cá nhân muốn có tiền tiêu xài, lười lao động và lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại trong việc quản lý tài sản nên đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Đỗ Quang H là chiếc xe mô tô biển số 47M1-459.10, có trị giá là 10.000.000 đồng.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 322/2014/HSST, ngày 17/12/2014 bị Tòa án nhân dân Quận G, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo chấp hành án xong ngày 06 tháng 5 năm 2015. Đã được xóa án tích.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, phạm tội gây thiệt hại không lớn, người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRUS, màu sơn: Đen - xanh, biển kiểm soát 47M1-459.10 cho ông Đỗ Quang H là chủ sở hữu (Có đặc điểm như biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/11/2020 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc).

- Tịch thu tiêu hủy 01 van phá khóa tự chế bằng kim loại, dài 08cm, một đầu hình trụ, một đầu dẹt (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKS-HS ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Đỗ Quang H không yêu cầu bị cáo Trịnh Ngọc H phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức đề xuất hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ngọc H, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 16 tháng 10 năm 2020

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRUS, màu sơn: Đen - xanh, biển kiểm soát 47M1-459.10 cho ông Đỗ Quang H là chủ sở hữu (Có đặc điểm như biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/11/2020 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc).

- Tịch thu tiêu hủy 01 van phá khóa tự chế bằng kim loại, dài 08cm, một đầu hình trụ, một đầu dẹt (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKS-HS ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

4. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Ngọc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có*

*quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự” ./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- HSNV Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- .....;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Phan Thị Dương Thanh**